

ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MẦM NON THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC

ThS. CAO THỊ HỒNG NHUNG*

Ngày nhận bài: 03/05/2016; ngày sửa chữa: 04/05/2016; ngày duyệt đăng: 05/05/2016.

Abstract: Training preschool teachers towards approaching the capacity of learners is quite new in Vietnam, therefore in the implementation, there are many difficulties facing. The article proposes some solutions to build curriculum and to improve quality of training teachers towards approaching student's competence at preschools to meet the requirements of skilled human resources in line with the fundamental and comprehensive education reform.

Keywords: ability of learners; preschool teacher, education reform.

Nâng cao chất lượng GD-ĐT đang là mục tiêu của các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp. Thực tiễn cho thấy, mỗi trường đại học, cao đẳng và chuyên nghiệp đều có những chiến lược riêng nhằm góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT Việt Nam. Trong đó, đổi mới đào tạo theo hướng *tiếp cận năng lực người học* (NLNH) đã và đang được các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp hướng tới. Tuy nhiên, các trường đại học sư phạm, cao đẳng sư phạm ở mỗi địa phương có những đặc thù riêng, nên việc xây dựng chương trình đào tạo giáo viên mầm non (GVMN) theo hướng phát triển NLNH thực sự là bài toán khó đối với các cấp quản lý, giảng viên, sinh viên toàn trường.

1. Những thuận lợi và khó khăn trong đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH

1.1. Thuận lợi. Hiện nay, một số trường đại học, cao đẳng đã và đang thực hiện đào tạo GVMN theo học chế tín chỉ. Đây là một trong những loại hình đào tạo có rất nhiều điểm hướng vào NLNH. Ví dụ: Trong khuôn khổ kiến thức của ngành đã chọn, người học được quyền lựa chọn môn học, thời gian và cách thức học cho phù hợp với khả năng, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân. Trong dạy học tín chỉ, yêu cầu người học tự học, tự lập kế hoạch học tập và người học được chú trọng và tôn trọng.

Đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận năng lực sẽ chú trọng vào kết quả đầu ra của quá trình đào tạo. Nó quan tâm đến từng người học có thể làm được việc gì trong từng tình huống nghề nghiệp nhất định theo tiêu chuẩn đề ra. Với cách tiếp cận này, mục tiêu của đào tạo là hình thành ở người học các năng lực để họ thực hiện công việc theo các tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo dục mầm non (GDMN).

Trong công tác quản lý có thể thực hiện tốt việc quản lý chất lượng đào tạo nghề GVMN theo hướng đảm bảo chất lượng, đảm bảo các mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của trường mầm non. Cùng với đó là sự kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động nhằm mục đích duy trì và nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.

1.2. Khó khăn. Hiện nay, các trường đại học, cao đẳng nhận thấy rõ vai trò của việc đào tạo nói chung và đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH nói riêng - đó là "chìa khóa" để đổi mới giáo dục. Tuy nhiên, các cơ sở đào tạo gặp không ít khó khăn: - Các trường cao đẳng cơ bản là đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận nội dung. Chương trình dạy học dựa vào chương trình giáo dục của Bộ GD-ĐT. Do đó, số lượng dạy các học phần kiến thức chung, kiến thức cơ sở ngành chiếm dung lượng lớn. Các kiến thức chuyên ngành mầm non đã được các trường quan tâm, tuy nhiên phần lớn chưa đủ thời gian; - Đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận năng lực đòi hỏi sử dụng kết hợp nhiều hình thức dạy học và các hoạt động thực tiễn phong phú. Đặc biệt coi trọng các hình thức thực hành thực tế, các hình thức tổ chức giáo dục cho trẻ mầm non thông qua các đợt thực hành, thực tập, các cuộc thi, các hoạt động xã hội, hoạt động tập thể. Do đó, việc sắp xếp quỹ thời gian cho phù hợp vừa thực hiện đúng yêu cầu chương trình khung của Bộ, vừa đảm bảo có đủ thời gian để tổ chức các hoạt động học tập rèn luyện nghiệp vụ, các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ học, các hoạt động ở các trường mầm non còn nhiều khó khăn; - Một số giáo viên, giảng viên các trường chuyên nghiệp chưa nắm bắt, cập nhật những thay đổi,

* Vụ Giáo dục mầm non, Bộ GD-ĐT

những nhu cầu đổi mới của ngành GDMN. Hiện nay, Bộ GD-ĐT đang thực hiện rà soát, chỉnh sửa *Chương trình GDMN* mới sau 5 năm thực hiện. Điều này chứng tỏ, ngành GDMN cũng như các cấp học khác, luôn phát triển theo sự phát triển và đổi mới của đất nước. Chính vì vậy, để có thể chuyển đổi việc dạy học theo hướng tiếp cận NLNH đòi hỏi giáo viên phải nỗ lực học tập, tìm tòi, sáng tạo và phải trải qua một thời gian đủ để biết, hiểu và vận dụng kiến thức thực tiễn của ngành học mầm non vào trong quá trình dạy học; - Lực lượng giáo viên, giảng viên cơ hữu đúng chuyên ngành GDMN còn thiếu. Một số nhỏ chưa có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy; vẫn còn tình trạng giáo viên phải dạy các môn học trái ngành; một số giáo viên chưa kịp thời cập nhật những kiến thức mới, những thay đổi mới trong thực tiễn một cách thường xuyên, chưa chịu khó đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; - Cơ sở đào tạo còn thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị học tập, nên vẫn chưa đáp ứng được hết các yêu cầu học tập. Ngành học mầm non có những môn học đặc thù riêng như Âm nhạc, Tạo hình. Do vậy, rất cần có những phòng học chức năng, phòng học đặc thù. Còn thiết thời hơn đối với sinh viên mầm non học theo kiểu đào tạo liên kết, phải học nhờ, học tạm tại các trung tâm, các trường học của cấp học khác. Thực trạng này ảnh hưởng rất lớn tới chất lượng đào tạo.

2. Một số giải pháp phát nâng cao chất lượng đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH

2.1. Về mặt tư tưởng nhận thức. Các cơ sở giáo dục cần có kế hoạch tuyên truyền để thấy được việc đổi mới đào tạo nói chung và đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH nói riêng là một nhiệm vụ quan trọng, bức thiết. Đây vừa là thực hiện yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT mà Bộ GD-ĐT đã đề ra, vừa là con đường, là cách thức để nâng cao chất lượng đào tạo, đưa nhà trường phát triển đi lên, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực tại địa phương và yêu cầu của GD-ĐT trong thời kì mới.

Nhà trường lên kế hoạch về thời gian, hình thức tuyên truyền. Cần đa dạng hóa, đồng bộ hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền. Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, các kì hội giảng, các buổi hội nghị, hội thảo khoa học, các phong trào dạy học..., nhà trường cần lồng ghép nội dung tuyên truyền để mọi người nhận thức rõ về vai trò, tầm quan trọng của việc đổi mới đào tạo theo hướng tiếp cận NLNH. Cụ thể:

- Trong quá trình tuyên truyền giáo dục nhận thức về vai trò của đào tạo theo hướng tiếp cận NLNH, cần quan tâm đến tất cả các đối tượng: người dạy, người học, cán bộ nhân viên trong nhà trường. Điều đó để tạo sự đồng thuận cao trong nhà trường, để mỗi cán bộ, nhân viên, giảng viên trong nhà trường thấy được tầm quan trọng của việc đổi mới trong đào tạo, từ đó xác định được nhiệm vụ của mình trong việc đổi mới đào tạo theo hướng tiếp cận NLNH, để tham gia tích cực vào các hoạt động đổi mới.

- Phối hợp chặt chẽ với các phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh cũng như Trung ương để tăng cường quảng bá, giới thiệu về nhà trường trong việc đổi mới đào tạo theo hướng tiếp cận NLNH, về chất lượng sản phẩm đầu ra của nhà trường. Mặt khác, kết hợp với các trường mầm non, giới thiệu việc làm cho người học sau khi ra trường trên địa bàn tỉnh; qua đó, gây dựng niềm tin, hi vọng và mục đích cho người học để họ nỗ lực, phấn đấu học tập và rèn luyện.

- Có kế hoạch ngắn hạn hoặc dài hạn, tạo điều kiện cho giảng viên, học sinh, sinh viên giao lưu học tập với các cơ sở giáo dục khác trong và ngoài tỉnh; có những buổi nói chuyện giao lưu, nói chuyện giữa sinh viên với lãnh đạo, cán bộ giảng viên, lãnh đạo các phòng, ban, khoa, tổ để sinh viên có cơ hội nói lên nguyện vọng của mình, đồng thời phản ánh những thắc mắc về nhà trường, về cán bộ giảng viên, hay những thắc mắc về đào tạo theo hướng tiếp cận NLNH.

2.2. Về đổi mới nội dung chương trình, hình thức, phương pháp, kiểm tra, đánh giá trong đào tạo GVMN

2.2.1. Đổi mới nội dung chương trình đào tạo GVMN. Đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH chú trọng đến chất lượng đầu ra. Do vậy, việc đào tạo theo chuẩn nghề nghiệp GVMN là cần thiết; cần xác định rõ yêu cầu năng lực nghề nghiệp trong cả khóa học, năm học, kì học.

Xây dựng chương trình đào tạo theo hướng giảm bớt hoặc tích hợp hóa các môn chung để tăng thời lượng và dung lượng các môn nghiệp vụ nghề mầm non, các giờ thực hành, thực tập, thực tế tại các trường mầm non. Xây dựng đề cương chi tiết và thiết kế các hoạt động trên lớp theo hướng gắn với thực tiễn nghề nghiệp. Trong một giờ dạy, tránh những kiến thức quá hàn lâm, xa rời thực tiễn mà cần đi từ những thực tiễn cụ thể, những vấn đề gắn với thực tiễn nghề nghiệp; gắn kết chặt chẽ giữa nội dung học tập trong chương trình với những yêu cầu của nghề GVMN tại địa phương. Tuy nhiên, việc đổi mới nội dung chương

trình ngành học cần bám chắc vào những quy định bắt buộc đối với đào tạo nghề GVMN của Bộ GD-ĐT, vận dụng một cách linh động sáng tạo, phù hợp với thực tế địa phương.

Quá trình đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH chú trọng đến vấn đề dạy tự học, tự sáng tạo. Vì vậy, trong chương trình đào tạo, cần chú trọng nội dung dạy cách tự học, tự sáng tạo cho sinh viên sư phạm mầm non, để sau khi ra trường, các em vẫn có thể tiếp tục học tập, luôn cập nhật kiến thức, luôn được làm mới, không bị lạc hậu.

2.2.2. Đổi mới hình thức đào tạo GVMN. Năng lực chỉ tồn tại trong quá trình vận động, phát triển của một hoạt động cụ thể. Do vậy, năng lực vừa là mục tiêu, vừa là kết quả hoạt động, vừa là điều kiện của hoạt động những chính bản thân nó cũng được phát triển trong chính hoạt động đó. Điều này có nghĩa cần thiết phải đa dạng hóa các hình thức dạy học để giúp sinh viên sư phạm mầm non có thể học bằng nhiều cách khác nhau, phát triển theo nhiều hướng khác nhau. Bên cạnh giờ lên lớp, nhà trường cần tổ chức các giờ học ngoại khóa, các hoạt động giao lưu với các trường mầm non, các hoạt động xã hội với các hình thức linh hoạt, phù hợp và phong phú.

Trong điều kiện của từng cơ sở đào tạo GVMN, nên đa dạng hóa và liên thông các loại hình đào tạo, các cấp bậc đào tạo để cho người học có nhiều cơ hội được học tập trong trường cũng như tìm kiếm việc làm sau khi ra trường.

2.2.3. Đổi mới phương pháp dạy học. Dạy học phát triển năng lực là dạy học tổng hợp, vận dụng nhiều kiến thức, kĩ năng, thái độ trong một tình huống cụ thể. Để nhận biết một sự vật, hiện tượng người học phải huy động tổng hợp các kiến thức, kĩ năng từ nhiều lĩnh vực khác nhau. Hơn nữa, mỗi người có những tiềm năng, trí thông minh, tình cảm và động lực hành động khác nhau, vì vậy cần áp dụng dạy học phân hóa để phù hợp với khả năng, điều kiện hoàn cảnh cụ thể của cá nhân người học.

Hiện nay, có rất nhiều phương pháp theo nhiều quan điểm dạy học tích cực khác nhau được các nhà trường áp dụng trong quá trình đổi mới GD-ĐT: phương pháp dạy học theo quan điểm định hướng giải quyết vấn đề, phương pháp dạy học theo quan điểm định hướng hoạt động, phương pháp dạy học tích hợp... Trong dạy học theo năng lực, chúng ta không nên chỉ chú trọng vào dạy các kiến thức về GDMN, kĩ năng ngành sư phạm mầm non, mà cần chú trọng dạy cho người học cách tự học, cách hợp tác và cách

vận dụng kiến thức vào thực tiễn... để sau này khi ra trường, người học có thể sử dụng kiến thức này trong quá trình tự học tập suốt đời.

2.2.4. Đổi mới việc kiểm tra, đánh giá. Năng lực của sinh viên sư phạm mầm non không chỉ hình thành từ những hoạt động học tập trong nhà trường, mà còn được hình thành từ những hoạt động khác ngoài xã hội khác. Do vậy, đánh giá năng lực sẽ không chỉ hoàn toàn dựa vào chương trình giáo dục môn học và các giờ học trên lớp, mà cần kết hợp đánh giá qua các chương trình hoạt động ngoại khóa, các hoạt động thực tế ở trường mầm non, thực hành, thực tập, các hoạt động xã hội có liên quan đến nghề mầm non.

Trong quá trình đào tạo GVMN, cần quan tâm đến việc kiểm tra đầu vào để xác định năng lực của người học, từ đó hình thành sự phân hóa rõ nét trong quá trình đào tạo, tính phù hợp với đối tượng. Khi kiểm tra, cần có những hình thức kiểm tra, đánh giá bắt buộc người học vừa phải vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã được học ở nhà trường, vừa phải dùng những kinh nghiệm của bản thân thu được từ những trải nghiệm bên ngoài nhà trường để giải quyết các vấn đề trong những tình huống cụ thể.

2.3. Về đổi mới quy định chuyên môn. Đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH, cần phải có những quy định cụ thể về chuyên môn như: - Điều chỉnh, bổ sung quy chế chuyên môn của ngành theo hướng tiếp cận năng lực nghề nghiệp và triển khai trong trường, khoa; - Chính sửa, bổ sung các tiêu chí đánh giá chất lượng giờ dạy của giảng viên theo tiêu chí mới, hướng vào đào tạo tiếp cận NLNH; trường, các khoa, tổ chuyên môn tổ chức hội giảng, lấy các tiêu chí theo hướng tiếp cận năng lực để đánh giá chất lượng giờ dạy; - Xây dựng tiêu chí về đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận năng lực, từ đó đưa vào đánh giá chất lượng giảng viên; - Yêu cầu giảng viên bên cạnh việc giảng dạy, hoạt động trong nhà trường cần có những hoạt động thực hành thực tiễn tại các cơ sở mầm non, để nâng cao chuyên môn phục vụ cho công tác giảng dạy.

2.4. Về nghiên cứu khoa học. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học và định hướng các lĩnh vực, các hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường vào việc giải quyết các vấn đề đổi mới GD-ĐT GVMN theo hướng tiếp cận NLNH; ưu tiên các đề tài nghiên cứu về đổi mới đào tạo theo hướng tiếp cận NLNH quy định cụ thể trong hướng dẫn nhiệm vụ năm học.

(Xem tiếp trang 4)

Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các vấn đề sau:
- Định hướng, mục đích, yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện DH; - Tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện DH; - Đánh giá kết quả đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện DH.

Chuyên đề 6: Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phổ thông theo định hướng tiếp cận NL.

Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các vấn đề sau: - Định hướng, mục đích, yêu cầu đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phổ thông; - Tổ chức thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phổ thông; - Đánh giá kết quả tổ chức thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS.

Bên cạnh các chuyên đề bồi dưỡng chung, cần xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng riêng cho từng môn học.

Xây dựng đội ngũ GV, trong đó, xây dựng nội dung chương trình bồi dưỡng GV là nhiệm vụ vô cùng quan

trọng ở nhà trường phổ thông, góp phần đáp ứng yêu cầu của nền GD mới. Điều quan trọng hơn, mỗi nhà giáo và CBQLGD cần không ngừng tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao phẩm chất, trình độ, NL chuyên môn và nghiệp vụ tương xứng với vị trí việc làm mà mình đảm nhận. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [2] Bộ GD-ĐT (2015). *Đề án “Đổi mới Chương trình và Sách giáo khoa phổ thông sau năm 2015”.*
- [3] Bộ GD-ĐT (2015). *Dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.*
- [4] Bộ GD-ĐT (2014). *Tài liệu tập huấn về đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo cách tiếp cận năng lực.*
- [5] Ngô Cương (2001). *Cơ sở đánh giá giáo dục hiện đại.* NXB Học Lâm, Trung Quốc.
- [6] Nguyễn Công Khanh (chủ biên, 2014). *Kiểm tra đánh giá trong giáo dục.* NXB Đại học Sư phạm.

Đào tạo giáo viên mầm non...

(Tiếp theo trang 7)

2.5. Về tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thực hành, thực tập. Tăng cường về hình thức và thời gian các hoạt động giáo dục ngoại khóa, thực hành thực tập tại các cơ sở GDMN, để người học nắm bắt được các hoạt động thực tiễn, cập nhật những thay đổi trong thực tiễn GDMN. Tổ chức thường xuyên các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm mầm non, các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, giao lưu với các đơn vị bạn... Trong nhiệm vụ năm học, Khoa, tổ GDMN cần xây dựng kế hoạch rõ ràng các hoạt động rèn luyện nghề, các hoạt động ngoại khóa, tham quan; xây dựng những quy định, tiêu chí để quản lý, đánh giá chất lượng những hoạt động này.

Đổi mới đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH hiện nay là một hướng đi có nhiều ưu điểm, được nhiều cơ sở giáo dục chuyên nghiệp lựa chọn và triển khai thực hiện cho công tác đào tạo của nhà trường. Quá trình đổi mới đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận NLNH cần tiến hành đồng bộ các biện pháp, trên các phương diện; phải tùy thuộc vào đặc điểm nhà trường và địa

phương mà lựa chọn con đường, biện pháp phù hợp; vận dụng sáng tạo, linh hoạt, tránh rập khuôn, máy móc. Nhà trường cần xác định rõ lộ trình phù hợp cho việc đổi mới, tránh việc gấp gáp, nóng vội, đốt cháy giai đoạn; tiến hành chắc chắn, từng bước, hướng tới sự bền vững, hiệu quả; mỗi giai đoạn cần có đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm cho giai đoạn sau. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [2] Đặng Tự Ân (2015). “Giáo dục định hướng phát triển năng lực”. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế *Phát triển năng lực người học trong bối cảnh hiện nay.* Học viện Quản lý giáo dục.
- [3] Bộ GD-ĐT. *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông -2007, 2008, 2009*
- [4] Bộ GD-ĐT (2015). *Tài liệu Hội thảo Nâng cao năng lực đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý các trường sư phạm.*
- [5] Nguyễn Công Khanh (2013). “Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh phổ thông theo hướng phát triển năng lực”. Tài liệu Hội thảo - tập huấn về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.